

16°
INDO-CHINOIS

248

THIÊN-ĐẠI-ĐẠO-TAM-KY-PHỒ-ĐỒ

DEPT. LEAL
INDOCHINE

Nº 24075

TÀ-CHÀNH YẾU NGÔN

言 要 正 邪

正
chánh

言

ngôn

教

giáo

化

hóa

仙

tiên

筆

bút

醒

lĩnh

塵

trần

心

tâm

Đức-Lý-Giáo-Tông giảng cơ
cho tại Thánh-Tịnh-Thanh-
Quang nơi Quảng-Nam,
...Trung-Kỳ đêm 15-2-11...

*Quyền kinh này được
Bàn-Chuông-Quản Tiên-Thiên
công-nhận vào số thứ 14*

CHỨNG ĐÀN

GIÁO SƯ : Nguyễn-quang-Châu
PHÁP SƯ : Trần-công-Bang
ĐỒNG TỬ : Thanh-long Bạch-Hổ
DIỄN KÝ : Nguyễn-quang-Cứu
ĐỌC GIẢ : Nguyễn-chơn-Chuyên

TÒA THÁNH CHÂU MINH ẤN TỬ NG

1936

邪

là

說

thuyết

橫

hoành

行

hành

聖

thánh

人

nhơn

憂

ưu

世

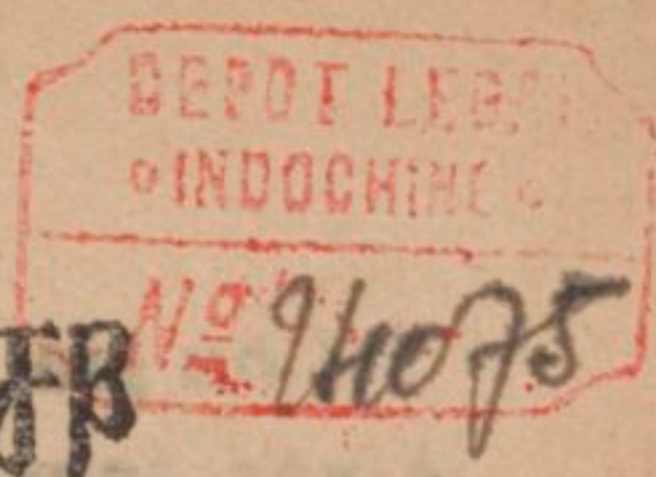
thế

運

vận

2508

言 要 正 邪



TÀ-CHÁNH-YẾU-NGÔN

TỰ LUẬN

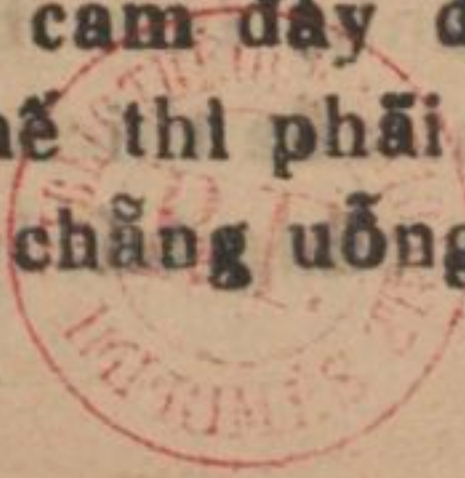
Quyển kinh « Tà-chánh-yếu-Ngôn » là kinh của đức Lý-giáo-Tông, và đức Đại - Thánh - Tề - Thiên giảng cơ cho tại Thánh-Tĩnh-Thanh-Quang, của ông Trần-công-Bang, làng bất-nhị phủ điện-bàng, tỉnh Quảng-Nam Trung-Kỳ.

Trong 175 vé, nghĩa là 700 câu, mà lược luận đủ như đạo, và Phật-Đạo.

Thế là một quyển kinh giá trị rất lớn.

Phàm làm người, dầu là hạng nào, cũng phải lấy sự tu hành làm gốc, mà trong các pháp môn tu hành, duy có pháp tu chơn mới thoát nẻo luân hồi ; con người sanh trên quả địa cầu này, chỉ được có một món thật mà thôi ; ấy là cái linh hồn, gọi là thật là vì nó vẫn còn với ta hoài, khi ta còn sanh tiền cũng như lúc mất hậu, nó được tiêu diêu, là nhờ ta biết tu hành, nó cam đày đọa, là tại ta không trau Đạo-Đức. Thế thì phải tu sao cho siêu cái linh hồn, mới rằng chẳng uổng công :

160 Indoch.
248



Còn giai dư thể sự vạn ban đồ thị giả, thân thể là xác tạm ; phú quý lợi danh là khổ hải ; thế tử miên dệ, là ái hà, mà ái hà thiên xích lãng, khổ hải vạn trùng ba.

Rất ghê thay !!! rất sợ thay !!!

Nay vì buổi hạ ngươn, vật chất đè nén tinh thần nên đạo đức bại hoại, luân thường suy đồi.

Trai không trọn năm hằng ba mối, gái chẳng xong tứ đức, tam lòng, tứ tường, tửu, sắc, tài, khí, mà nhiều bậc trí huệ hầy còn lúng túng trong bốn vách.

Nên Thượng-Đế hoằng khai Đại Đạo mà Phổ tế quần-sanh dạy tròn nhưn đạo, rồi đến Đạo Phật, Đạo Tiên đức trần duyên, là dứt lục dục thất tình, nghiên cứu Đạo Phật, là tứ diệu-đề cùng bát chánh Đạo.

Nhưng suy ra, thì Tam Giáo nguyên lai nhứt lý đồng.

Nho gia gọi : Tồn tâm dưỡng tánh.

Đạo gia nói : Tu tâm luyện tánh.

Thích thì dạy : minh tâm kiến tánh.

Còn tam ngươn của Nho giáo là, ngươn tinh, ngươn tình, ngươn tánh, tam bửu của Đạo gia là, tinh khí thần, tam-quí của thích giáo là, Phật Pháp Tăng, thể thì Đạo nào cũng bất ly tam ngũ.

**Đức Đại Thánh nói : giữ lòng tập tánh chưa
minh, khó mà đem tánh luyện tinh hóa thần.**

**Vậy đồng chí nên thành tâm tu hành, đừng lòng
nghi ngại thì có ngày về Phật quốc Tây Phương Cực
Lạc, đặng hưởng cái kiếp bất sanh bất diệt, há chẳng
phĩ nguyện lắm ư !.**

Tây Tông Vô-cực cung 14-12-11

Nguyễn-Bửu-Tài

Đạo Hiệu-Thiện Pháp

Mộc thủ cung tự.



言 要 正 邪

TÀ-CHÁNH-YẾU-NGÔN

LƯỢC LUẬN

Cuối hạ ngươn, nhưn loại phần nhiều vì cái văn minh vật chất đầy xô người đời gần đến hạng sâu vực thẳm, mùi danh lợi đã nhập vào cốt tủy của khách trần ai, lấp chôn quã chơn thân quý thể, nào biết đâu nhà củ què xưa mà hồi đầu giác ngộ.

Nên đức Thượng-Đế mới phục khai Đại Đạo Phổ tế quần sanh, dùng huyền diệu Tiên gia giảng bút, chỉ tận cơ mầu, truyền ban pháp nhiệm, kêu đèn chơn lý, rọi đường khách mê.

Quyển Tà-chánh-yếu-Ngôn này, của Đức Lý-Thái-Bạch giảng bút tại Thánh Tịnh Thanh-Quang, chỉ rõ sự tu hành, biện phân đàng tà nẻo chánh cho người, nào là tình đời phong hóa chuyện Đạo tục xưa, chỉ Thiên Đường cho người tìm mà đến, diễn địa ngục cho chúng hiểu mà kinh.

Lời Thánh huấn rất đại quang minh, ôn hòa nhuần nhã, mau hiểu dễ nghe, khiến cho người sớm

mau tỉnh giấc nam kha, tìm phương tránh khỏi,
diệt nợ luân hồi.

Đoạn sau xin trích lục thêm ít bài Thánh giáo của
ơn trên giảng dạy cho người ham mộ Đạo Đức, xem
mà trau dồi tánh hạnh, vun đức tinh thần, đứng
hưởng cái quý báu của nền Đại Đạo; vậy xin giới
thiệu cùng chư Thiện, Tín, các đấng quăng đại từ
tâm trước xem coi sau Phổ Thông cho người khác
để làm một mảnh gương chí thiện, ấy cũng một cách
bòn âm chất đó vậy.

Thanh-quang tinh ngày 15-2-11

Nguyễn-quang-Châu

Pháp-danh chơn khai căn tự.

Căn tự



Đàn cơ lập tại Thanh-quang-Tĩnh

Đêm 15-2-11 1936

Pháp Đàn : Trần-công-Bang

Chứng Đàn : Nguyễn-quang-Châu

Đồng-tử : Thanh-Long Bạch-Hồ.

T H I

**Thành tâm tiếp lĩnh thọ thiên ân,
Hoàng chúc kim niên rõ chí thần,
Bồn phụng mạng hành linh thánh bút,
Cảnh trần còn lắm kẻ mê tân,**

**Mừng mỗi vị, vậy đại tịnh tiếp lĩnh Lý-thái-Bạch,
ta lui.**

T H I

**Lý chiếu hào quang thúc bóng thiều,
Thái bình vạn loại nguơn ân nhiều,
Bạch minh tà chánh lời công luận,
Giăng luận Trời nam buổi xế chiều.**

**Ta mừng chư đệ, vậy khá thành tâm nghe ta dạy,
vì nay đạo mở Trung Thiên, mà sanh chúng còn
đương điệp bồ trong giấc mộng, vậy nay ta giảng
đây cho một quyển (Tà-Chánh-yếu-Ngôn) đó gọi là
kinh Tĩnh Mộng nghe.**

THI TỰA

**Tà tây sâm lẫn buổi lăm than,
Chánh lý khai cơ dạy rõ ràng,
Yếu đạo chơn truyền tu giải mộng,
Ngôn từ giáo hóa chỉ đôi đàng.**

PHÚ LỐI VẦN

Cuộc phong hóa sớm xây vắn mãi mãi, kiếp thân phàm, đành chịu gió chãi với sương dầm.

Lúc sanh tiền không lo un đúc miếng từ tâm khi tử hậu mới than thẳm, ôi !! đã quá muộn, gìn một kiếp thân sanh sao khỏi uổng, biết bao nhiêu là ý muốn, của con ma đời.

Sửa nhưn luân nhờ nơi mỗi đạo Trời, kêu khách tục khá nghe lời giáo hóa.

Kìa cảnh tục đời xây coi cũng lạ, biết lấy đâu mà hoằng hóa sửa ân sanh, tuổi tham mê chưa diệt sạch tam bành, nghe lời thiện tiếng lành nên đề dạ.

Nhìn cuộc thế châu rơi đã lã chã, cảnh thuận phong xem cũng lạ với thợ đời.

Biên ái hà sanh chúng chớ trò chơi, còn lạng lợi trong đời đừng mừng cảnh nghỉ ngơi mà lạc nẻo.

Chúng lần lên cho khéo kéo sa hầm.

Dặn tắc lòng lo thay đổi sửa lương tâm, lời ngon ngọt chúng nên tầm theo chánh Đạo.

Cõi trần thế rõ xem tường là nơi mộng ảo, diệ oan khiên, mà thấu đáo sửa cơ mầu.

Chớ mển yêu cự các cao lâu, này là cõi bể dâu, có chắc được bao lâu mà cũng hầu nương dựa.

Bốn vách khổ thật là không có cửa, sớm biết lo
lần lựa mỗi chơn thành.

Lời Phật-Tiên dạy đồ đã đành rành, thức tỉnh
mộng, trống dục canh đà thúc đồ.

Kiếp sanh hóa lạc vào nơi bể khổ, đường vạy ngay
lường lộ sẵn kia kia.

Lúc sống còn, không giới luyện trau tria, khi kiếp
thác biết đâu về nơi cựu vị.

Nhìn cuộc thế thái rồi tới bĩ.

Dạy chúng sanh tìm đường sanh ký với tử qui.
Kìa Trương-Lương đứng dèp dưới châu bi, công
quả ấy còn ghi đèn đáp trả.

Rày sanh chúng có chi rằng lạ.

Hễ thực qua thì hậu quả dặt qua.

Cõi trần giang chi thú cũng Ta-Bà, kìa hải dã.
ngâm nga lời phú vịnh ; qui Tam-Giáo vừa nơi Hội
Bính.

Hiệp ngũ Chi mà thức tỉnh dám ngày khờ.

Mượn bút Thần sắc Ngọc linh cơ, bày lý diệu dạy
dám mịt mờ trong bể khổ.

Truyền Đại Đạo lần ba Phổ-Độ.

Vì chúng sanh nên thi thổ máy linh tàn, cả khắp
nơi rục rục huy hoàng, đèn giác ngộ rõ ràng thêm
sáng tỏ...

Phận cui cút đành chịu cơ lém với lọ, kẻ chày
đầu người phổng trắng, mà ai có ra gì ?.

Sớm không lo học Đạo Từ-Bi, đành quen thói vô
nghĩ hơi nực nội.

Máy luân chuyển sớm mai rồi cũng tối, miễn lợi
đanh còn lặn lội chốn mê đồ.

Khá rên lòng lo niệm chữ Nam-mô, mà thức giấc
điệp hồ cơn sóng bữa.

Mỗi vật chất nào là sa sô gấm lụa, khiến cho
người đều mê-muội theo đời.

THI BÀI

Đời vừa lúc hạ ngươn mặt kiếp,
Thương chúng sanh giấc điệp mơ màng,
Pháp môn mở rộng con đường,
Rạch câu tà chánh rõ ràng cao xa,
Hỏi như loại ái hà mê muội,
Sao chẳng thông Đạo buổi Tam-kỳ,
Dạy đời giấc ngộ qui y,
Biết câu chơn lý biết kỳ hoằng khai.
Lời phổ hóa đôi bài lý yếu,
Cho chúng sanh được hiểu lựa lần.
Có công rồi cũng có phần,
Nhờ ơn chỉ lối may lần bước lên.
Phải un đức một nền phước hậu,

Máy hành tàng rõ thấu lời ta,
Mấy thu trong cõi Ta-Bà,
Bao lời Thánh huấn dạy ra nên tường.
Kiếp hầu chuyển tang thương khổ não,
Luật Thiên nhiên cơ tạo nhiệm mầu,
Dạy đem yếu-lý làm đầu,
Cho người tu niệm mới hầu quả xua.
Đời lắm nỗi nắng mưa ẩm lạnh,
Biết đâu phân lời Thánh tiếng phạm,
Mấy lời dạy lúc canh tam ,
Mượn nhanh dương liễu luận đàm lời khuyên.
Cầu Đạo Đức cần chuyên vẹn nhớ,
Viết tu trì trả nợ bồi công,
Phải tua nao nức tấm lòng,
Biết dò nẻo chánh mới hồng nơi cao ;
Trên gối điệp chiêm bao mơ tỉnh,
Gắng thành tâm vui thính lời ta,
Thế gian đâu phải là nhà,
Không tu một kiếp khó mà ngàn thu.
Phận cực khổ lo bù lúc khổ,
Kiếp nặng nề tìm chỗ giải oan,
Lời ta dạy thật rõ ràng,
Chúng sanh kíp lựa con đường chánh chơn.
Kia bề khổ thua hơn chi đó,
Kiếp con người gấm có là bao,

Trau giỏi đức trọng tài cao,
Biết ơn Tạo-Hóa biết màu thiện tâm.
Lời giáo huấn canh thâm tường tất,
Các nguyên nhân vui thật trung hòa,
Hay chi chiêm nổi ái-hà,
Hôn mê linh tánh sa đà phù sanh,
Đừng ham mển lợi danh ràng buộc,
Kiếp phù sanh phỗng được là bao,
Giới qui hai chữ làm đầu,
Học tìm lý diệu tu cầu đức cao,
Nhìn trần cảnh xiết bao nông nổi,
Khôn đành xem lạc lối tà-tây,
Lời châu khuyên nhủ dạy bày,
Có lao lý mới mong ngày thanh cao,
Đời chẳng rõ phong trào luân chuyển,
Chuyển như tâm liệu biện sửa mình.
Có thân thì đức phải gìn,
Có phân tà chánh, mới tin sửa lòng,
Kéo ngày tháng mắt trong ách khổ,
Dụng tam Tông mà độ sửa đời,
Như luân phong hóa đổi dời,
Phải tin rằng có Thầy Trời chủ trương,
Trai gìn trọn năm thường ba mối,
Chớ tưởng thâm nhà tối vắng không,
Gái lo Tứ Đức Tam Tòng,

Núi na đầm thắm tư dung nhu mỹ.
Tròn như đạo qui y theo Phật,
Dứt duyên trần Lục Thất lánh xa,
Diệu đề chánh Đạo tìm ra,
Tam-qui Ngũ-giới ấy là pháp môn.
Dùng Đạo lực mở hồn sanh-chúng,
Chỉ trượng phu nên dụng sửa đời,
Lặn xem dâu bể đời đời,
Rõ thông cơ tạo biết thời Đạo khai.
Lời Thánh-huấn trọn bài yếu-lý,
Dạy chỉ rành phi thị đôi câu,
Chớ mê sang đẹp các lầu,
Vinh bao nhiêu lắm nhục hầu bấy nhiêu.
Ngựa qua cửa, bóng thiếu nhật thúc,
Sương vui chi câu thúc chuyện đời,
Thinh thinh dưới Hắt trên Trời.
Thế gian là chỗ nghỉ ngơi lọc lừa.
Đời mau lẹ chiều trưa thấy đỏ,
Luật tuần hoàn găm có bao lâu,
Rõ câu Thiên ốc thiềm đầu,
Chớ rằng chẳng có lý mẫu Thiên-công,
Kìa kiếp tục nảo nằng cho phận,
Còn đeo đai lặn đạn một đời,
Sớm còn hơi hấp chút hơi,
Tranh đua sức mạnh cao lời ích chi ?

Đời mặt kiếp nạn nguy nhiều nổi,
Trã sao cho sạch tội tiền khiên ?
Mới toan giới luyện tánh thiền,
Lạc lừa vật lụy tìm yên thiện-từ,
Đời sanh chúng-nang từ hạo kiếp,
Phải tỉnh mê chớ kịp sửa mình,
Bớt phen dăng diều nghĩa tình,
Học câu Bắc-Ái Công-Bình Từ-Bì,

TIẾP BÀI

Lý mẫu nhiệm vô-vi chỉ rõ,
Trường công tu đến đó lãnh phần,
Canh tàn ngọc bút bày phân,
Tiếp truyền chơn đạo mấy lần rồi đây,
Hỏi khách trần đắm say chung đỉnh,
Nghe lời khuyên mau tỉnh giấc hòe,
Cuộc đời còn lắm éo le,
Có vinh thì nhục ám đè theo sau,
Xem Tàn-linh lở đau lở khóc ;
Khóc bỏ người chớ học thói ma,
Nhìn xem mấy dặm quan hà,
Thật là bao nả thật là cam go,
Chúng sanh ôi ! hiểu cho thấu đáo ?
Hội trung Thiên Thành Đạo ra đời,
Năm giây nhờ có Thầy Trời,

Chí đường chơn-ly khuyên mời khách **mê**,
Kiếp con người nảo nề cam **phận**,
Thời yêu ma lặn đạn bốn **bề**,
Thấy vậy Lão luống lòng **ghê**,
Ghe cho kẻ đại quên về cựu **bang**.
Chốn hồng trần tiền ngàn **bạc vụn**,
Nổi vinh hư quã mánh cũng **rời**,
Thế gian mấy kẻ yên **ngồi**,
Tâm thân hữu hoại nghĩ thôi **chắc lòng**,
Về Tiên-gia Trời trong **mắt mẽ**,
Đài kim liên hạc ré chực **chầu**,
Tràng-phang bửu lập kim-**châu**,
Nào khi nhược-thủy nào cầu **ngân-ô**.
Khi dạo gót Thương-ngô **Túy-liễu**,
Lúc nhân du Viên-kieu **Phương-Hồ**,
Bồ đào rượu chước hồ-**lô**,
Khoan khoan tiếng vịnh hoàn **đồ Tiên ngâm**.
Cảnh như vậy ai tầm **bước đến**,
Chỗ hồng gian yêu mến **chi mà**,
Sống đau rồi đã thấy **già**,
Nỗi con, nỗi vợ, nỗi nhà, **nỗi lo !**
Kiếp cam đành trong lò **danh lợi**,
Phận cù cui cũng ngọ **danh trò**,
Cứ ham chọn hạc **đổi cò**,
Thấy người có lợi, lòng **lo như người**,

Tưởng tấm thân tròn đời bay nhảy,
Nợ trả vay khó chạy qua Trời,
Biết đâu phần phước đời đời,
Lo chưa phỉ dạ luật Trời Diêm-Vương,
Ồi-thôi thôi ! bốn tường rất khô,
Tửu, đặc người đến chồ mê mang,
Lòng sanh kế xảo mưu gian,
Tầu, trung quân-tử lời vàng lão khuyên,
Sắc, cảm người lòng Tiên hóa tục,
Hại ngươn thần câu thúc khí tinh,
Lở thân vào chỗ trường tình ;
Biết bao nông nổi thể hình ốm đau,
Tài, đục kẻ tham giàu đeo đuổi,
Trọn đời người sớm tuổi siêng lo,
Lòng tham muốn được lợi to,
Kẻ chi thân tộc miếng cho được phần,
Vị vật chất hư thân hại thể,
Vị tiền tài mất lễ mất nhơn,
Khí, là phải chẳng đâu hơn,
Sân, si, ố, nộ, chẳng cần chẳng kiên,
Khiến cho người tâm điên trí đảo,
Thốt ra lời tàn bạo lắm sai ;
Một lời, một quấy, một sai ;
Xem trong nhơn loại phiền tai đầy đầy,
Cũng bởi đời giấc say chưa tỉnh,

Cám lòng thương linh tánh một bầy,
Vi thương Lão nhất lời này,
Muốn thành Phật Quả, phải dày công tu ;
Cuộc thế tàng mấy thu ngư ngáo,
Chuyến Tam-Kỳ giáo đạo Nam-Bang ;
Độ đời thoát chớ lằm than,
Biết nơi Tiên cảnh, Thiên-Đàng là đây.
Nhắm mũi đời biết cay biết đắng,
Chớ sa mê hụp lặn đắm chìm,
Xét rành tự cổ chí kim,
Mấy ai mê muội mà tìm được cao,
Cuộc đổ đen anh hào phải lụy,
Lụy vào nơi tài, khí, tu, tham,
Mũi đời ai ném cũng ham ;
Cũng là một bồn tâm phạm đại khôn,
Mê giấc hòe lấp chôn thân thể,
Nợ mình gây chứa để dập đồn,
Làm cho xiêu lạc linh hồn ;
Mất phần chơn tánh bảo tồn chi đâu ?
Biền ái hà, càng sâu, càng thắm,
Bơ đời ôi !! chớ ngấm mà lằm
Chôn người mất trí mất tâm,
Mất luôn tam bửu, khó tầm linh căn.
Chẳng mấy khi hóa hoảng cánh Đạo,
Dạy cho đời tường hảo linh cơ,

Than ôi !! khờ thiệt quá khờ,
Cứ ham đường lối mịt mờ nẻo ngay ;
Vì thương đời chỉ bày lý-triết,
Trai năm hằng phải biết nghiệm suy,
Nhơn là, cấm sát bất vi,
Nghĩa, lo song việť phải tùy theo cơn,
Lề là, lo chớ sờn lề nghĩa,
Trí, phải trí mỗi phía cuộc đời,
Tín là, lòng chẳng sai đời,
Anh em bạn hữu mỗi lời gắň ghi,
Đạo tam cương phải tùy Nho-Giáo,
Nghĩa vua tôi giữ Đạo công bình,
Cha từ con thảo nên gìn,
Chồng hòa vợ kính gia đình mới nên,
Khuyên Nam-Nữ đôi bên suy nghĩ,
Đạo từ xưa rành chỉ cho rồi,
Đau lòng lắm hỡi đời ôi !!
Vì đâu quên cả hết rồi vậy A ??
Phận Nữ-nhi ngắň đà chưa chát,
Chữ Tam-Tùng phải tạc vào tâm,
Tùng cha thuở bé chớ lắň,
Lớn tưng Phu phải công tâm với chồng,
Chồng tiên tử phải tưng chữ tử,
Vui trọn niềm bảy lự ba lo,
Ấy là luân-lý nhà Nho,



Nay qua Thích-Đạo học cho nhiệm màu,
Đường qui giới đôi câu nhất nhỏ,
Dạy khuyên đời trả nợ mình gây,
Muốn về Cực-Lạc Phương-Tây ?
Học theo Phật pháp nghe Thầy giảng kinh ?
Luận thử câu Công-Bình Bắc-Ái,
Lo xong rồi tới đại Từ-Bi,
Thương thay mấy kẻ vô nghi,
Quên đường Tiên cảnh chờ khi người về,
Vi nhơn loại thăm thê lăm lặc,
Đại Thiên-Tông phổ hóa ba kỳ,
Gầy chung đủ cả năm-Chi,
Cả kêu khách tục trí tri hiểu tường,
Cuộc thế tâng tang thương biến cải,
Bớ nguyên nhân lưỡng phái nghe lời,
Chuyên xây gầy mối Đạo Trời,
Dạy người cãi quá dạy đời tu tâm,
Thập thời gian còn lăm nhiều nỗi,
Khó chỉ đường vạch lối cao xa,
Chúng sanh còn bối lòng ma ;
Phải tùy cơ Đạo truyền ra cứu đời,
Tồn dưỡng tánh hóm mọi tập học,
Học cho xong lừa lọc mỗi người,
Mới là thấu đáo cơ Trời,
Mới tường mầu nhiệm thoát nơi hồng trần,
Chuyên ngũ hành tu tâm luyện tánh,

Gìn tam ngươn, đủ ánh tam-tài,
Thế tình còn nổi lắm sai,
Nên Thầy Ngọc-Đế Cao-Đài qui nguyên.
Đạo-Thánh rồi, Đạo Tiên mới chỉ,
Chỉ cho đời tường lý minh tâm,
Bớ ai chớ vội mà lầm,
Tam Thiên lục bách theo tầm đoạt ngôi,
Nhắc đến đây bồi hồi lòng Lão,
Hãy nghĩ coi máy tạo khéo gầy,
Chít chiều nhưn loại một bầy,
Mở đường tôn giáo nơi này giáo dân,
Trên Thiên-Đình cầm cân chơn lý,
Chẳng ai qua một tý tà tâm,
Khuyên đời nay dụng quốc-Âm,
Ca theo thời cuộc cơ thâm máy Trời.
Gió văn minh đổi đời phong hóa,
Hóa nhưn tâm một bể diên tàn ;
Lỡ cười mà cũng lỡ than,
Tiếng kêu kẻ đại chứa chan lòng phàm,
Thấy tình đời sân tham ái dục,
Dục tánh mê chẳng chút nào hay,
Tứ tường say đã quá say,
Mê tâm muội tánh đặt bày sự ngoa,
Thấy như vậy lòng ta bức rức,
Dục chuông ngàn tỉnh thức mộng trường.

Bơ đời thế thói chờ vương,
Vương ma danh vọng quên đường chánh chơn,
Kẻ sang vinh khi lớn kẻ khó,
Ỗ mượn hơi tìm ngổ trở trính,
Còn chi hai chữ nghĩa tình,
Kẻ tôn người bợ thì mình càng lung,
Đội một Trời cũng chung một giống,
Ở ngôi cao ư giọng cúi chào, (cười)
Chào thưa vì bởi danh cao,
Mãng ham quyền lộc nhớ nào Trời xanh,
Miễn lo cho cửa dành con cháu,
Tiền mồ hôi giọt máu kẻ nghèo,
Hay chi chung cuộc như bèo,
Linh đình nhờ nước bỏ dèo trôi xuôi,
Lão nhắc thời ngậm nguồi dạ ngọc,
Thấy mà đau muốn khóc khóc hòa,
Trần gian là cảnh ta-bà,
Lợi danh cho mấy khó mà khỏi suy,
Vinh trước rồi nhục thì sau đó,
Đỏ hết màu thì lộ luốt lem, (cười)
Nào ai biết chế biết kềm,
Biết đường tà chánh mà dìm thân về,
Nghĩ gớm ghê kẻ chê người thị ;
Thị sức mình nào nghĩ ngày sau,
Kiếp người gấm thiết là mau,

Trăm năm mấy kẻ được bàu tròn duyên
Vì thương đời Lão khuyên đôi khúc,
Biết tìm nơi trong đục mà dò,
Không nài cái phận đôi no,
Biết lo tu niệm, biết lo độ đời,
Đưa hiền Lương về nơi thanh cảnh,
Được tiêu điều sớm lạnh cõi trần,
Bồ-Đào liên bửu tay nâng,
Đào viên yển ăm chín tầng đờn rao,
Chim già lặn tiếng kêu thanh thót,
Rượu Đê-Hồ chầm rót khuyên mời,
Mời người thoát tục nhấm chơi,
Điệu Tiên gấm có, khác đời lắm chẳng ?
Cảnh Bồng-Lai khi thăng khi giáng ;
Ngủ sắc vân chơi rạng hừng Trời,
Không chiều, không sớm, không mời,
Không danh, không lợi, như đời phàm gian,
Không như thế khi tang khi hiệp,
Chẳng như đời mắng kiếp trầm luân.
Ai trông bách tuế vội mừng,
Mừng này đây thiệt là mừng oan khiên,
Ngày chi đêm than phiền nề nảo,
Nỗi nợ đời hết gạo không lo,
Mỗi ngày cái khổ càng to,
Đông con, đông cháu, còn lo nhiều bề,

Khi sớm mới cày thuê cuốc mướn,
Gấp nháp lần khi mướn khi vay,
Than ôi !! ai hỏi có hay ;
Hay chi kể thể đắng cay như vậy,
Người sang vinh lại bày viêt mỹ.
Kể xoa mưu dục chí người cô,
Phỉnh phờ tiền của thâu vô,
Miên cho đầy tuổi đầy bồ thì xong,
Dạ đao kiếm tấm lòng độc ác,
Cũng chẳng qua không chát thì chua,
Ỗ mình dành dục hơn thua,
Tũu, trà, phú qui tranh đua nhộn nhàn,
Đắm bao nhiêu lòng còn diên đảo,
Mãn một đời tội báo trả vay,
Hết tài giỏi chạy cao bay,
Ôi thôi !! Địa-Phủ hôm nay dả đòi,
Của muôn ngàn khôn mua đặng sống,
Cháu con đây, thể ông được chẳng ? (cười)
Mới hay Thiên Đạo công bằng,
Chẳng tư chẳng vị kể hèn người sang,
Nghĩ cuộc đời chưa chan bao nả,
Đời chưa tròn bổn đả mắng cần,
Đầy rồi mới biết ăn năn,
Mới hay chánh lý là đèn phá ngu,
Mắng một kiếp đường tu còn vụng,

Nhằm mắt rồi mới uồng thân sanh,
Trầm luân mãi phận cam đành,
Cũng vì kiếp trước không dành duyên thêm, (cười)
Còn sang trọng còn em còn chú,
Hết tiền tài thúc thủ ngồi than,
Than ôi !! kim tận đầu sàng,
Vô phương tráng sĩ mưu loan chước tài,
Luật công-Bình nợ ai nấy trả ;
Gây bao nhiêu thì phá cũng đồng,
Luật Trời xem thiệt chí công,
Nghe lời Lão giảng mận nòng phá tan,
Kiếp lỡ rồi tìm đường trở lại,
Nợ trái oan cũng tại mình gây,
Dại khôn nổi nợ thế này ;
Kiếp nghe lời khuyến mở giây oan trần,
Lo âm chất nhờ nợ cứu khỏi ;
Học đạo mẫu rắng giới công tu,
Biết rằng cực lạc ngao du ;
Danh thơm còn rạng muôn thu chói ngời,
Lão luận thử đôi lời yếu lý,
Lý cao xa huyền bí cơ mầu,
Bớ ai cãi quá hồi đầu,
Mùi đời chán ngán mới hầu Tiên-gia,
Về cảnh Tiên chẳng xa gần tới,
Khỏi tam qui, ngũ giới đến rồi,

Hó là phãn bốn về ngòi ;
Lánh vòng nô lệ cho đời rảnh rang,
Động-Hồ Tiên du nhân tự loại,
Chẳng tiền đòi nợ hỏi chi chi,
Dạo chơi bạch ngọc liên trì,
Vẻ cờ vui hứng cầm thi ngâm hòa,
Chẳng lo phần cha già mẹ yếu,
Cũng không màng bữa thiếu bữa no, (cười)
Nhân du tạo hóa một lò,
Khi cờ tứ cảnh khi đồ Kim-sa,
Chẳng như đời hư nhà rách cửa,
Nỗi nắng mưa nung dứa qua ngày,
Đường Tiên kẻ ép người nài,
Sao không tỉnh ngộ mà quày lên đây,
Về Phật-quốc Phương-Tây Cực-Lạc,
Tắm cam lồ nước mát mùi thơm,
Rở ràng hoa trổ quả đơm,
Liên tòa bát ngát mùi thơm nức nồng,
Tiếng ngâm nga Tiên Đồng Phật-Tử,
Giọng khoan hòa hò xự không không,
Mỗi ngày luyện đủ lục thông,
Thông tri kiến sự độc tông vạn thù,
Hết Thiên-Đường Âm-Ty Lão nhấc ;
Quả-Vô-Thường dần dắc tội nhờn,
Ai mà chí chánh chí chơn,

Phượng-Thần theo giới là cơn dằng dằng,
Kẻ gây nghiệt Trần-Gian ở lại,
Xử cho xong quấy phải hai đường,
Nghĩ mà thêm tiếc thêm thương,
Trần-Gian chung hưởng Diêm-Vương một mệnh,
Nghĩ đến thôi càng kinh càng sợ,
Bớ vợ con, con vợ, thế dùm,
Đến đây khó bực khôn dùm, (cười)
Lót ngai nhiều ít mỡ cùm tha tôi,
Ồi thôi rồi, chừ ngồi mới nhớ,
Cũng tại mình gây nợ thế gian,
Ai chừ nhẩn nhủ hỏi hang,
Khuyên trong thân tộc tìm đường tu thân,
Quyết một lòng đai cân bỏ phế,
Giàu sang nghèo chẳng kể là ai,
Miễn cho khỏi xuống Diêm-Đài,
Quan Dân trối mặt giới trai lo gìn,
Việt lỗ rồi mới tin Thần-Thánh,
Khuyên chúng sanh dưỡng tánh tâm tồn,
Mong sao độ rồi linh hồn,
Khỏi nơi bành phạt nợ dòn trái oan,
Nghĩ cuộc đời thương tang biến cải,
Vì chúng sanh lường phải say mùi,
Đạo Trời mà hóa dễ dưới,
Cũng vì kẻ tối đặc dui đi dằng,

Nền Ngọc-Đế Nam-Bang Giáo Đạo,
Độ Tàng-Linh thiện bảo ngươn-Thần,
Trọn quyền chẳng để phạm nhân ;
E khi thay đổi lắm phần sai ngoa,
Vì sanh linh Lão đã ứa lụy,
Cõi Á-Đông phúc ký Đạo Trời,
Tam gia quyết tận độ đời,
Giao quyền chủ thống Thầy Trời độc tôn,
Bớ chúng sanh tỉnh hồn nghe hiểu,
Biện lý chơn toan liệu hai đường,
Lánh trần bỏ thói tư lương,
Học câu thiện niệm tâm đường về ngôi,
Miếng chung đỉnh như mời rước khách,
Khách giác mê diệt sạch tâm trần,
Đồi làm thiện đức Tân-Dân,
Thì coi chữ phú chữ bần như nhau,
Biết sửa đời mau mau hồi tỉnh,
Tỉnh nghe lời Tà-Chánh-Yếu-Ngôn,
Độ nhơn, chơn tánh bảo tồn,
Trong veo lòng kỷ linh hồn chớ nhớ.

ĐỨC-TỀ-THIÊN-ĐẠI-THÁNH TIẾP BÀI

Tề Đại-Đạo Thần cơ chuyển bút,
Thiên khai kỷ tâm thuốc độ nhơn,

Đại thừa phục mạng đáo hườn,
Thánh kinh giáo dục nghĩa nhưn lý mầu,
Truyền chánh Đạo năm-Châu Độ thế,
Thích, Lão, cùng Khổng, hệ Tam-Tông,
Dạy người giữ vẹn tấm lòng.
Chắc gìn Thánh ý mới hồng siêu thắng,
Nay Thượng-Đế ân hoằng tế Độ,
Lập Tam-Kỳ giải khổ chúng sanh,
Tu sao mong có ngày thành,
Tu sao lóng đục trong xanh mới là,
Tu như Phật-Thích-Ca thuở trước,
Tu tà ma bắt chước cũng tu,
Tu sao công nợ xong bù,
Mới mong luyện kỹ công phu chuyển lần,
Tu sao dặng chơn thần lóng kỹ,
Tu phải cần trì chí mới nên,
Tu sao tâm chắc ý bền,
Tu nhưn, tu nghĩa, đắp nền thiện căn,
Tu là biết ăn năn cải quá,
Tu phải cần diệt bã sân, si,
Tu theo Đại-Đạo Tam-Kỳ,
Tu nhờ gặp hội long vi ẩn tài,
Tu thể tình lầm sai lầm ngộ,
Mấy ai tu, được rõ cơ huyền ;
Tu thân dĩ hiếu vi tiên ;

Tu xong như Đạo tu Tiên mới thành ;
Tu phải lánh lợi danh thế tục ;
Tu phải trừ lục đục thói tà ;
Tu thời phải lánh tà ma ,
Tu theo Thiên-Đạo Long-Hoa kịp kỳ ;
Vậy mới rằng trí tri quân tử ;
Thời hậu lai khỏi sự nhọc nhằn,
Mấy lời Lão tử khuyên rằng,
Dạy chung nam-Nữ tập rèn tánh tâm ;
Vì thương đời giáng lâm hạ giới,
Bồ Tát-Linh khuyên hỏi nghe lời,
Lóng nghe luận càn việc đời ;
Giáng lời triết luận dạy người tu tâm ;
Cõi Trần gian khó tìm đường chánh,
Vì linh căn bỗng tánh mất rồi,
Đại đà quá đại chẳng thôi,
Mê chi sông thăm dập gối bể khơi ;
Trong cảnh thế ai hoài vạn loại ;
Xuống Diêm-Phù, hỏi lại khách xưa ?
Luân hồi kiếp đã ngàn chưa ?
Còn đeo chi thế thống thừa đường tu,
Xử xong rồi non du an hưởng,
Gội hồng ân nhờ phương chiêu hồn,
Cuộc đời đại đại khôn khôn,
Mấy ai trọn vẹn tiếng đồn ngàn thu ;

Đời cùng cuối chữ tu Lão chỉ,
Chỉ cho đời tìm lý chơn thành ;
Gìn lòng Đạo-Đức trong xanh ;
Đổi đời ác niệm, mong thành hiền hơn ;
Lời giáo huấn thiết hơn chỉ vẽ,
Đời mê mang có kẻ mờ hồ ;
Cam đành chút phận đồ bỏ ;
Tánh còn say đắm hơn hồ khôn toan ;
Mượn bút Thần Trần-Gian giảng dạy ;
Bày chữ tu chúng thấy được nhờ ;
Đạo Trời huyền sắc Ngọc cơ ;
Đạo xây như loại mật mờ khỏi sai ;
Đạo dắt người Thiên-Thai thẳng bước,
Đạo cứu đời phần phước vô-vi,
Đạo khai thế tục phải tùy,
Đạo gây Thánh ý kịp kỳ hạ ngươn,
Đạo dạy đời thiết hơn minh biện,
Đạo dắt người tâm thiện chí cao ;
Đạo khai gặp buổi phong trào ;
Đạo qui Tam-giáo một màu vẽ vang,
Đạo thức tỉnh đôi đảng sanh chủng,
Đạo cứu như mở rộng bước đường,
Đạo Trời gặp cảnh tang thương,
Đạo tầm yếu lý Tây-Phương trở về,
Độ Tàn-Linh phá mê diệt tận ;

Học Đạo Trời đức tấn tài đa,
Ai ôi !! trong cảnh ái hà ;
Biết tìm bến giác, biết nhà Tiên xưa,
Biết hồng Trần nắng mưa nhiều nổi,
Biết quấy rồi sấm hối tiền khiên ;
Biết lời Lão đã dạy khuyên ;
Biết lo tu niệm huỳnh tuyến khỏi sa,
Sa vào vực ái hà chìm đắm,
Đắm mê tâm vì đắm nước Trần,
Mấy lời Lão đã cặn phân,
Chỉ tương chơn giả rõ phân đũ lành,
Đoài Nhơn-Sanh càng nhìn càng thẳm,
Thấy Linh-Căn hoài cãm lòng ta,
Biện phân chỗ chánh nơi tà,
Chỉ đường vạch lối ai mà hiểu chưa ?
Dầu một kiếp muối dưa chi nệ ;
Miễn thoát giòng trần thế là xong,
Chung vui cội bá non tòng ;
Một ngày Tiên-cảnh toại lòng người tu ;
Muốn thành Phật, công phu phải khá,
Muốn nên Tiên, công quả, phải cần ;
Quyết tu diệt tận lòng trần ;
Dứt giây oan trái hưởng phần thung dung,
Cõi thế tàn muốn từng lăm tối,
Vì sanh Linh chẳng gọi đức hiền ;

Đời trôi trở lại quê Tiên,
Đến nay kể đã mấy niên đây rồi ;
Kiếp hâu mãng đời ôi !! có biết !!
Biết mà thương mà tiết cho người,
Thôi mê nhạo tiếng kiêu lời,
Chẳng tin Thiên-Đạo đổi giờ gương ghe,
Kể mê tâm nhiều bề sai lạc ;
Ngạo Thánh kinh kích bác nhiều lời,
Ôi thôi !! cảnh thế trò chơi,
Cả kêu vạn Loại nhớ lời khuyên rằng,
Tu sao được, nguyên căn qui bản,
Trọn chơn linh về chốn Thiên-Đàng,
Buội hồng lánh chỗ phạm gian,
Động-Tiên khi luận khi bàn thanh thoi,
Còn lẩn liếu cảnh đời thêm khổ,
Việc thế tình là khổ biết bao,
Hỡi ai là kẻ anh hào,
Rõ đời Khương-Tử thì vào đường tu ?
Chỗ thế gian là tù trời buộc,
Lầm đường đi chẳng được ai soi,
Nên chi cứ lạc mãi hoài,
Đường trong khuất khúc đường ngoài nghiêng khe,
Cảnh ngũ trược nhiều bề tâm tối ;
Mượng cam lồ tắm gội trần tâm,
Tạm dùng lời tục Quốc-Âm,

Miền cho kẻ đại khối lăm thì xong,
Kẻ tà tâm đem lòng khi dễ,
Nhắc đến đây giọt lệ khôn ngừng,
Cả kêu nầy bỏ nhơn quần,
Giàu sang vật chất khuyên đừng mê mang,
Lão thấy vậy khóc than dạy dỗ,
Chuông tỉnh hồn Phồ-Độ nguyên nhơn,
Dạy đời bỏ giả tâm chơn,
Chơn linh sớm tỉnh đạo hườn về ngôi,
Hỡi chúng sanh nghe lời răn nhớt,
Gìn đức tu có thuở đắc thành,
Thành lòng lánh chỗ cạnh tranh,
Tranh chi cái kiếp phù sanh mấy hồi,
Đời điên đảo Lão ngồi không động,
Giảng phân trần dài vắn mấy câu,
Cao xa lý đạo nhiệm mầu,
Biết đường cái quá hồi đầu lo tu,
Tu một ngày công phu một bức,
Tu phải cần tập đức từ-Bi,
Kiếp nầy khỏi đọa Âm-Ty,
Mời hay Tạo-Hóa vô-vi cơ Trời,
Muốn độ đời dùng lời yếu-lý,
Kiếp thân phạm buộc trí hiền nhân,
Lời lành vô giá bửu trân,
Thiện ngôn tắc bái Thánh nhân còn vậy,

Vì thương đời tôi đây gian lận,
Biện đời đều sanh chúng tương tri,
Lời vàng gắng chắc chớ ly,
Biết câu Thánh Đạo phải tùy theo cơ.
Buổi hạ ngươn mật mờ nhiều nổi,
Băng Tam-Kỳ chờ hội Long-Hoa,
Nhơn hòa phong hóa cũng hòa,
Tìm đường giải khổ thiệt là quá hay,
Đời mật kiếp đắng cay nhiều nổi,
Lòng tà tây tấn thối khó phân,
Người vinh cười diễu kẻ bần,
Biết đâu cái nợ tiền thân buộc mình,
Mình phải chịu bắt mình âm lý,
Cũng bởi tâm ích kỷ gạt đời,
Tưởng trên Thượng-Giới không Trời,
Không người thiện ác thì đời mất ai,
Trối mặt người thì tài đấu lực,
Trí hiếp ngu sang sức hiếp hèn,
Vui chi chút phận nhỏ nhen,
Lão càng xem đến lòng hèn thâm thương,
Đời thượng ngươn nhơn lương vật mậu,
Đạo chơn không mới thấu cơ Trời,
Độ đời mà phải tùy đời ;
Tùy cơ nhơn loại đem lời nhũ khuyên,
Nay Thượng-Đế giảng miềng Nam-giới,

Đó cũng vì tại bởi chúng sanh,
Kẻ tu nhiều nôi nhọc nhàn,
Tay phàm thay đổi sự thành lạc sai,
Hội Tam-Tông Cao-Đài chánh giáo,
Độ tận đời toàn bảo linh căn,
Muốn tu bớt nôi thê thẳng,
Muốn nên Phật tánh phải dăng phàm tâm,
Đời văn minh lạc lắm sự thật,
Đạo xưa nay đã thất chơn truyền,
Nhơn quần thất đảo bất diên,
Cái tâm khó nổi tu Tiên mà thành,
Vì ham chữ công danh phú quý,
Vì mê câu tửu khí sắc tài,
Khiến người thể phách lạc lại,
Lấy chi chuyển hóa tam tài thân trung,
Vì vậy nên phải dùng chơn lý,
Độ tánh thành luyện kỷ mới yên,
Cuộc đời nhiều nợ nhiều duyên,
Nhiều tài, nhiều trí, càng phiền càng lo ;
Bày cho đời đời cho tà my,
Đề làm tỉnh Lão nghĩ cũng buồn,
Đại mười mới có một khôn,
Mà ai cũng gọi như tuồng mình cao,
Vì lòng phàm khó trao lời ngọc,
Sửa dựng đời lừa lọc nguyên căn,

Ai mà Thượng-giới muốn đặng,
Cơ Trời mới chỉ khuyên rằng mỗi người,
Thấy nực cười cho người phạm tánh,
Tánh chưa tu muốn lánh cõi phạm,
Mình còn ái, ố, sân, tham,
Lạc, si, hĩ, nộ, cừu phạm còn nguyên,
Vạy tùy đời mà truyền diệu pháp,
Pháp linh huyền phù hạp lẽ Trời,
Vì thương Lão chỉ tận lời,
Chỉ cơ đại-đạo độ thời tam ngươn,
Kẻ muốn thành đặng sơn quá hải,
Nghĩ mà thương cũng tại nơi mình,
Gìn lòng tập tánh chưa minh,
Khó mà đem khi luyện tinh hóa thần,
Thầy Ngọc-Đế thương dân phải độ,
Cũng vì thương tiết lộ cơ Trời,
Sửa xong cái khổ cho đời,
Mời tường chơn diệu theo lời Thánh ngôn,
Chuyển tam ngươn mở hồn sanh chúng,
Tiếng giác mê nhắm trúng cơ quyền,
Độ đời có lẽ mười niên,
Mời khai Thánh Đạo trung Thiên kỳ này,
Thương quần linh Lão bày phương độ,
Chung lạc lăm cảm dỗ giọng ma,
Cạng phân chơn lý chánh tà,

Kêu người tỉnh giấc nam-kha nghe lời,
Lời dạy dỗ khuyên đời tập học,
Mảnh thân sanh lở khóc lở cười,
Đề người mà độ lấy người,
E cho phải sai cơ Trời nữa chăng ?
Phật-Thánh-Tiên giảng thẳng dạy dỗ,
Chuyên huyền cơ, Long-Hổ Phụng Thừa,
Độ người biết cảnh Trời trưa,
Biết đường thiện đức lọc lừa thanh cao,
Biết cuộc đời ai đào nấy gặp,
Miếng tâm điền ai đắp nấy nhờ ;
Thánh như tu đợi thời cơ,
Thuở xưa Lữ-Vọng, khéo chờ Văn-Vương,
Hỏi chúng sanh tìm đường trở lại ;
Gươm Từ-Bi triệt phá tà ma,
Ngày thành Phật Đạo chẳng xa,
Công viên quả mãn, ắt là tiêu diêu,
Chỉ-nhơn tài danh nên bằng ngọc,
Sáng tâm linh tập học diệu huyền,
Tam Kỳ chuyên Phật-Thánh-Tiên,
Năm nhánh ba phái qui nguyên một nhà,
Dùng huyền linh cảnh ba chuyển bút,
Bút Thánh phê tả cuộc thế tàng,
Thiên thừa đệ tử Khai-Bang,
Tiếp vung lời ngọc thế gian tận tường.

Cuộc tuần hườn nào nương ăn dạn,
Muốn tu thân mãi càng công gầy,
Nợ trần diệt lại chờ gầy,
Chờ ngày đắc quả Phương-Tây hầu kê,
Cõi Trần hoàn bốn bề vực thẳm,
Hồi nguyên hơn chờ đắm sai lầm,
Hiếu rằng vạn sự do tâm,
Nào ma, nào Phật, mình tâm mình nên,
Kẻ ngỗ nghịch tội đền quả báo,
Người thiện lương hườn đáo quê-nhàn,
Yếu-Ngôn vẫn tắt ít hàng,
Chỉ cho đời biết tìm đường thoát ra,
Ngày qui hồi Tiên tòa ngọc điện,
Đạo cần Chuyên tánh kiến tâm minh,
Vô-vi cãm hóa hữu hình,
Có công, có nhọc, thì mình mới cao,
Lời triết luận Lão trao cạn tắc,
Bảy trăm câu tự xét sửa mình,
Chào mừng quốc thời khương ninh,
Kiểu chư đệ tử Thiên-Đình Lão thắng.

THI

Lão thắng gầy dựng sửa cơ Trời,
Cuộc thế đau lòng vạn loại ôi !!
Tà-Chánh-Yếu-Ngôn bày giải tận,
Khuyên chư sanh chúng khá nghe lời.

— CHUNG —

Đàn tại Thất-Tử-Quang đêm 21-11-9 (Giáp-Tuất) 1934

TH I

Bạch thanh minh bút độ nguyên nhân,
Hạt trời linh căn cứu khách trần,
Đồng tiếp linh truyền khai hội ngộ,
Tử lai phân giải rõ tường phân.

Mừng chư thiên mạng linh sắc tiếp linh Nam-Cực-
Tiên-Ông ta lui.

TH I

Hảo hỉ Nam-bang linh sắc truyền,
Thanh cao Cực điểm giúp chư Thiên,
Giáng lai Tiên vịnh ngâm nga phú,
Ma tát Ông khai chúng, chúng huyền,

Mừng chư Thiên sắc thọ mạng, mừng chư tôn đồ,
Tôn-Sư giảng dạy vì lòng thành nguyện của chư
hiền đồ nên Lão kíp lai lâm mà chỉ cho rõ mối
Đạo minh khai độ chúng qua bể khổ chư hiền đồ
tinh tâm nghe dạy.

THI - BÀI

Đương giờ Tý giảng lai phân cặn,
Tiếp sở nguyện chúng trạng vững lâu,
Trước vì môn-Đệ kếu đầu,
Xin nay khai bút ngõ hầu chỉ phân,
Nên quyết định giảng trần dạy bảo,
Chư đồ mau thấu đáo cơ huyền,

Chuyển cơ, sắc lệnh Nam-Thiên,
Giải phân cho rõ chơn truyền kỳ ba,
Vì trước khi tam gia mở cửa,
Độ Tàn-Linh sớm rửa bụi hồng,
Nhứt kỳ, khai độ đã xong,
Hán văn nhuần nhả tục không hiểu gì,
Nay khai mở Tam-Kỳ-Phổ-Độ,
Dùng bút cơ giải khổ cho đời,
Quắc-Âm dùng nghĩa tùy thời ;
Người người đặt hiệu nơi nơi gọi nhuần,
Giải phân cạn phong thuần coi rõ,
Nhưng chưa thông còn có người lầm,
Tưởng rằng chẳng phải tam-Tông ;
Khinh khi rằng đạo Tiên-Ông chẳng huyền,
Sao chẳng thấy Nho truyền rằng dạy ?
Chê Thần-Tiên chẳng dạy Hán-Từ ;
Than ôi !! cao quá khó trừ,
Thấp thời chẳng hiểu sấm dư kinh đầy.
Nhưng mấy ai trọn ngay lời dạy,
Sai lạc lắm cả thấy đều hư,
Nơi đây Thầy mới định trừ ;
Tam-Kỳ-Phổ-Độ khắp chư muôn trùng,
Vì chúng sanh ít dùng hán-Tự,
E khó thông phải sự lạc lầm,
Nay đây truyền tiếng Quắc-Âm,

Ai ai cũng hiểu khỏi lầm khỏi sai,
Lão giảng rành một bài phân giải,
Đặng cho tường đảng phải nẻo chơn,
Nơi nơi độ chúng đão hườn,
Cứu cùng muôn loại gọi ơn Đất-Trời.

THI

Khai bút kỳ ba độ thiện duyên,
Đệ huynh đặng rõ mối cơ Tiên,
Ngọc Châu gieo xuống cho người biết,
Mới thấy huyền linh mật nhiệm truyền.
Ban ơn từ huệ cho chư hiền đồ Lão Thăng.



Đa-Hòa đàn đêm 11-3-11 (1936)

THI

Long đình lĩnh chiếu chỉ phân minh,
Nữ hạnh khuyên nhau khá vẹn gìn,
Đồng đạo chí tâm là một cội,
Tả lai kèm chế vững lòng tin.
Khả tịnh tâm tiếp lĩnh Thánh-Mẫu Ta lui.

THI

Lê viên ngào ngạt nức mùi hoa,
Sơn rõ chúng sanh lạc nẻo tà,
Thánh đạo mấy năm xây sáng tạo,
Mẫu phân càng trễ nổi gần xa.
Ban ơn lành cho chư thiên mạng chư tín Nữ vậy
nghe dạy.

THI - BÀI

Hội đào viên mùi trầm bác ngát,
Biết Nữ nhi chưa đạt cơ mẫu,
Chữ tu lấy đức làm đầu,
Vẹn tròn ba mối mới hầu rõ thông,
Nơi Tiên-Cung động lòng vì trẻ,
Bớ Nữ nhi chớ lẽ bạn bề,
Lời Thầy trò chẳng muốn nghe ?
Nghe chi cuộc thế éo le chút tình,
Khuyên Nữ nhi nên gìn cho trọn,

Hiệp chị em lỗi mọn thương nhau,
Cũng nên lời chuốt tiếng bào,
Chê bai kích bác nên màu lạc sai,
Vì lòng thương vẫn dài dạy dỗ,
Dạy Nữ-Nhi tâm cổ dạ thành,
Biết tu cải hóa về lành,
Biết duyên mình tạo cam đành cho thân.
Cuộc thế tình chưa chang thắm bấy,
Nhắc ối thôi !! kẻ quấy còn ngoan ;
Mấy ai biết giữ thân vàng ;
Đừng cho hũy hoại đạo càng thêm xinh ;
Học đức cả nên gìn lý chánh,
Học đạo cao sửa tánh cho cao,
Mới hay trên có Thiên-Tào ;
Mới hay thiện ác lẽ nào mà sai,
Mới hay chữ, sắc tài trời buộc,
Buộc lòng người mắc thuốc ám tâm,
Bớ chư tín-Nữ chớ lằm,
Phải thông cơ tạo lo tâm chữ tu,
Tu sao đặng Thiên phù đặng cảnh,
Tu sao cho đức hạnh ôn hòa,
Tu đừng để Phật hóa ma,
Tu như thế ấy phải xa Thiên-Đàng,
Tu sao đặng an nhàn tự tại,
Tu sao cho tránh thấy nợ đời,

Tu sao rõ thấu Đạo-Trời,
Tu đừng xao lãng tu chơi khó thành,
Tu xa lợi lánh danh mới đẹp,
Tu trọn nghi khuôn phép Nữ-Công,
Công, Dung, Ngôn, Hạnh bền lòng,
Lòng đừng mơ tưởng Bá-Tòng là duyên,

TH I

Là duyên với nợ khó song bằng,
Mùi Đạo lọc lừa tập tánh hằng,
Quên thói tà tây e khó nổi,
Ơn lành ban bố kiểu Thầy Thắng.



Đàn tại Thanh-Quang đêm 8-4-11 (1936)

K Ệ

A Di nhứt cú đặc hườn nguyên,
Nan thức nan tri lý diệu huyền,
Tôn chứng Tam-Gia qui độc lập,
Giữ lại đàn nội báo tri Tiên.

Chào chư Thiên mạng khả thành tâm tiếp lĩnh
Phu-Lai ta lui.

K Ệ

Liên tòa thắm thoát phát mùi nhan,
Sắc chiếu lai lâm chứng tịnh đàn,
Đạo mạch qui nguyên tam hiệp nhứt,
Bửu tòa vắng vắng tiếng A-Nan.

Chư tôn đồ nghe Ta thuyết đôi lời giáo lý.

Hôm nay là ngày sanh nhứt của Ta, từ khi chuyển
lập Phật-giáo mà độ Tàn-Linh, chỉ chỗ cơ mầu
nhiệm của ta, vì kẻ hậu giác làm cho xiêu lạc chơn
truyền. Nên Thượng-Đế lập Tam-Kỳ, qui Tam-Giáo,
mà độ tận chúng sanh, sửa lập đời cho phong thuần
đức mỹ.

Ta cho biết rằng : ngày sau pháp môn của Ta,
hội Tam-Giáo, đó là ngày hoàn thành của đạo Tam-
Kỳ.

Mới có huyền vi cơ mật mà chỉ dạy chỗ thâm ý
chúng mới hầu kết nên địa vị thanh cao chỉ đạo
được.

K Ệ

Cuộc thế còn chẳng mến lợi danh,
Mấy năm độ thế ngấm chưa thành,
Kỳ ba Đại-Đạo qui Tam-Giáo,
Xưa cũng như nay Phật giảng sanh.

THƠ - BÀI

Thích đời khuyên chúng biết tu,
Cứ theo thời cuộc mấy thu độ đời,
Phật quang rạng chiếu khắp nơi,
Tổ qui phục nhứt cơ Trời chuyển xoay,
Nam-Bang chánh đạo dựng gầy,
Độ trong đất-việt kịp ngày qui nguyên,
Tam-Kỳ ngoài được mười niên,
Hội chư Phật-Thánh-Thần-Tiên mà gầy,
Năm quyền trên có một Thầy,
Một Cha chủ tể mấy ngày gặp con,
Ngấm đời mỗi đạo héo đon,
Phật xưa đất quả cũng còn cam go,
Trần gian ai thoát qua đò ;
Ai mà hiểu thấu ai dò cho thông ;
Ngày nay Tôn-Giáo Đại-Bồng,

Trọn quyền chủ Tể Tiên-Ông giảng trần,
Mừng thay cho kẻ hữu nhân,
Tiền căn tu phước gặp lần kỳ ba,
Phật xưa thế giới ta-bà,
Cũng như sanh chúng sau mà tự tu ;
Cũng đời ác trước mờ lu,
Lâu son các tia vồng dù như nay,
Cũng năm, cũng tháng, cũng ngày,
Có đau mà được Thầy bày dạy khuyên,
Cũng là hữu phước hữu duyên,
Lành đường tục lụy mới yên tu trì,
Cũng là tìm đạo vô-vi,
Sai đường lạc nẻo đôi khi mới thiềng,
Khuyên đừng kể Phật người Tiên,
Kẻ Thần, người Thánh, mà riêng đạo mẫu,
Ba-Kỳ đủ cả năm châu,
Thấy trong thế giới đâu đâu cũng vậy,
Tôn nghiêm thờ phượng một Thầy,
Không chia không rẽ như ngày trước đâu,
Lời vàng dạy lúc canh thâu,
Khuyên chư sanh chúng nghe hầu lo tu.

K Ệ

Lo tu cho thấu chỗ cơ mẫu,
Mẫu nhiệm thoát lìa chốn vực sâu,

Sau thăm cuộc đời ai đặng thấu,
Thấu trong vạn loại cũng chung bầu,
Hôm nay là ngày ân xá của ta, Ta nhờ ân huệ cho
chư tôn Đồ đồ.

K Ệ

Mười một năm Trời chuyển đạo khai,
Tà danh Thượng-Đế viết Cao-Đài,
Gây chung ba mối qui nguyên một,
Độ tận Tàn-Linh khỏi lạc sai.
Ta chào chư Tôn Đồ Ta Thắng.

(Gặp ngày vía ngài)



Đàn tại LINH-QUAN-TỰ (24-12-1936)

THI

Gia giáo nhà Nam đã đến kỳ,
Tổ giới tâm tánh khách nam-kha,
Giáo khai chơn lý trong hoàn vũ,
Chữ tề cần khôn hân một vì,
Chào chữ hiem đại tịnh nghe dạy.

THI BÀI

Đời đã đến hạ ngươn kỳ chốt,
Xót cõi trần phải cuộc tang thương,
Cao-Đài giáo đạo Nam-Phương,
Cứu cho lệ thứ khỏi vương tai nạn,
Say giấc bướm trong trường mộng ảo,
Mãi đắm chìm ảo não sông mê,
Thích ưa vật chất tư bề,
Đeo đai danh lợi phủ phê sang giàu,
Lòng những tưởng gió Âu mưa Mỹ ?
Rằng văn minh sảo kỳ hơn đời,
Đem ngày luyện tập đua bơi,
Quyền mưu công lợi nhọc đời phù sanh,
Trường kinh tế kẻ dành người giết,
Giết lẫn nhau thay đắp đầy sông,
Sấm sanh sông sắt tàu đồng.

Ngủ lơi khóa biển hàng không che Trời,
Luồn diên khí khắp nơi giăng thã,
Khí ngạc nòng thuốc cả muôn phương,

Tơi bời mưa đạn rừng thương,
Kéo nhau vào chốn chiến trường bỏ thây,
Nông nổi ấy ai gây đến thế,

Bởi ban sơ chuộng thế ham quyền,
Làm cho nhờn loại đảo huyền,
Đua theo khoa học vào miền hỏa khanh,
Khi đảo đầu mới đánh than thở,
Nợ tuần hoàn đã lỡ biết sao ?

Kề chi đồng chũng đồng bào,
Xương khô trắng núi máu đào nhuộm sông,
Cũng vì bởi không lòng đạo đức,
Ham văn minh vật chất nên lăm,

Muốn đều do một chữ tâm,
Nhờn nào quả nấy than thắm được chi ?

Nay Trời mở Tam-Kỳ Đại-Đạo,
Vì năm châu Tôn-giáo thất truyền,

Mười hai huynh đạo khai Thiên,
An hồng đại xá hạ nguyên phen này,
Cho chúng sanh khờ ngây sớm hiểu,
Tỉnh mộng trần lo liệu đường tu,

Trời xanh vén ngút sương mù,
Cơ duyên chưa về ngàn thu được thương,

Khuyên các con mau đường giáo hóa,
Chớ say mê sa đọa khổ đời,
Hay vì biển thâm đua bơi,
Quê xưa vị cũ nhớ lời thệ đoan,
Kéo thấp thoáng ô vàng thỏ ngọc,
Chạnh nỗi mình thân vóc già nua,
Phù du một kiếp xua đùa,
Ngày xuân đâu nữa chuộc mua ngàn vàng,
Nên đương lúc hồng nhan bạch diện,
Nẻo tu trì liệu biện cho mau,
Tinh thần phải kịp giời trau,
Còn cơn tỉnh ngộ còn màu giấc mê,
Cảnh Thiên-Quốc mộng về thông thã,
Khí khinh phù không bã trần ai,
Được gần ngọc điện kim giai,
Tiêu điều cung tử châu ngai Thượng-Hoàng,
Ta từ lúc trần gian khai giáo,
Trãi đến nay mỗi đạo sắp tàn,
Giảng sanh trong buổi, hai ngàn,
Tiên tri ta đã rõ ràng chỉ phân,
Vì giáo đồ kém phần gánh vát,
Khiến chơn truyền bế mặt từ lâu,
Tuy rằng truyền bá năm châu,
Chỉ còn bình thức đâu đâu giữ lề,
Nay vưng lệnh lời phê Thượng-Phụ,

Tái lâm đàn khuyên nủ quân sanh,
Kèn Trời nhắc thức năm canh;
Cần xua ai đó vẹn gìn mà tu ?
Lời khuyên bảo chừ nhu tường tận,
Phải mau lo chớ bận trường tình,
Ném tung khóa lợi xiên danh,
Trâu tria gương tánh Thiên thành mới hay,
Nếu chậm bước họa tai liền tới,
Dầu kêu Trời khóc trời ích chi,
Thuyền từ rước khách qui y,
Kíp cơ Phò-Độ, kíp kỳ hoảng khai;
Nay diễn chớp một bài yếu-lý,
Khuyên các con suy nghĩ cho cùng,
Kíp lo lập quả bởi công,
Phước duyên may gặp Hoa-Long hội này...

T H Ắ N G



Những kinh Tiên Thiên đã xuất bản



Đồng chí trong 72 THÁNH-TỊNH và các THÁNH-THẮT. Những vị nào muốn ấn tống kinh đây lập âm chữ, viết thơ thương lượng với TIÊN-THIÊN chương quảng Ủy ban. Những kinh TIÊN-THIÊN đã được bản chương quảng công nhận, và nên tái xuất bản là mấy thứ kể trong mục lục dưới đây :

1. — GIAO-HÓA CHƠN TRUYỀN,
2. — HUẤN-TỬ TỬ-ÂM,
3. — TRIẾT-LUẬN-HUẤN-NỮ,
4. — THÁNH-BÚT-ĐIỀU-HÒA,
5. — THIẾT-LUẬN-HUẤN-NỮ,
6. — PHÁ-MÊ-TRẦN-KHỔ,
7. — DIỆU-LÝ-CHƠN-TRUYỀN,
8. — CAO-ĐÀI-CỨU-THẾ,
9. — ĐẠO-ĐỨC-LƯỢC-LUẬN,
10. — MINH-LÝ-ĐẠO THƠ,
11. — TIẾNG-CHUÔNG-KHỞI-NGỘ,
12. — NGỌN-ĐUỐC-QUANG-MINH,

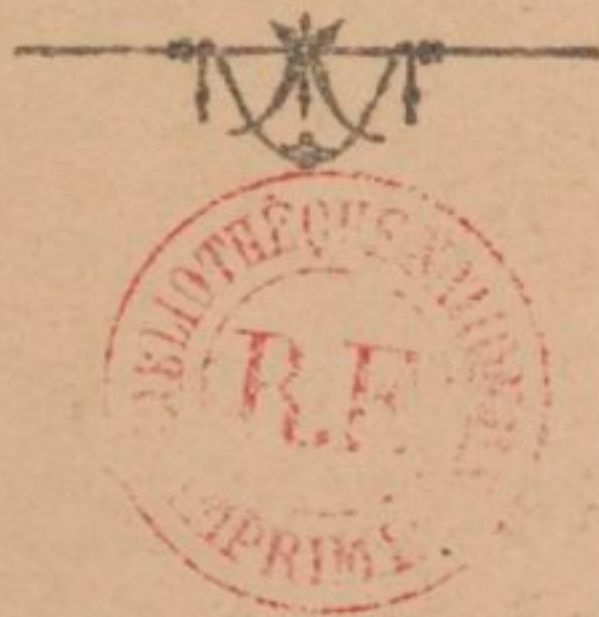
13.— TÀ-CHÁNH-YẾU-NGÔN,

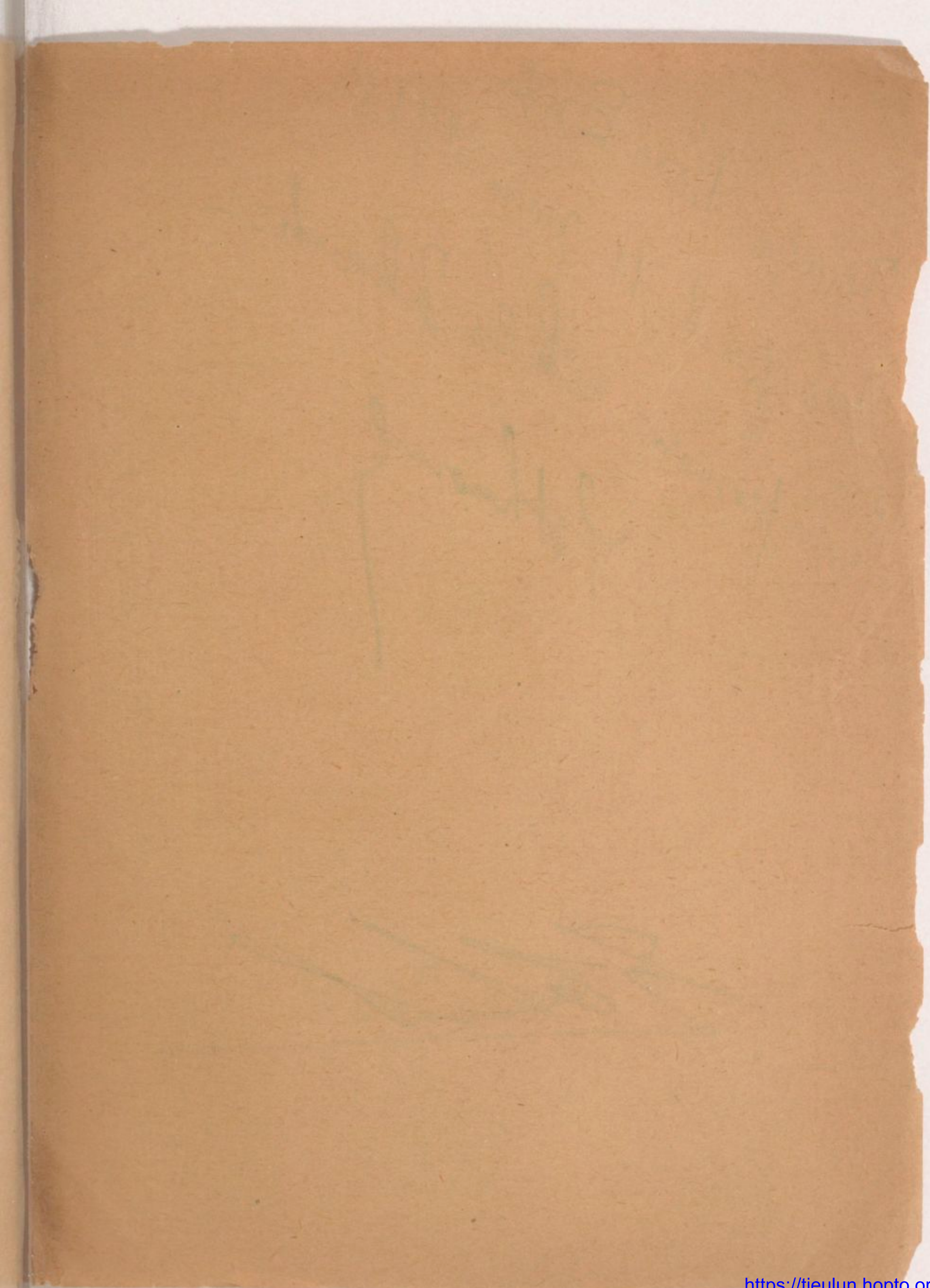
14.— MINH-GIÁO-THÁNH-TRUYỀN,

Còn hai thứ kinh này rơi Trung-kỳ cũng thiệt
hay nhưng chưa xuất bản, xin đồng chí có muốn
làm âm chất thì bữn bạnh biết là bao.

1.— MINH-LÝ-CHƠN-TRUYỀN,

2.— TỪ-NGÔN-GIÁC-THỂ.





Trang 1000 Exh.

Sai gon le 11 mai 1988

Impression Châm Thanh
Thương

Thanh